

Số: 156/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 51/2025/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Ông **Phùng Anh P**, sinh năm 1981; CCCD số 001081030094 cấp ngày 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; HKTT và nơi ở: E B, phường B, thành phố Hà Nội;

- Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1982; CCCD số 001182016531 cấp ngày 30/10/2024 tại Bộ C; HKTT và nơi ở: Số A, đường A, phường H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. Ông Phùng Anh P và bà Nguyễn Thị V có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 30/3/2007 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận B, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 56). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Ông Phùng Anh P và bà Nguyễn Thị V yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/7/2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Nội là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Ông Phùng Anh P và bà Nguyễn Thị V xác nhận có 01 (một) con chung là Phùng Minh N, sinh ngày 21/7/2007. Con chung Phùng Minh N do đã trưởng thành, đủ 18 tuổi nên ông P và bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản, nhà ở chung: Ông Phùng Anh P và bà Nguyễn Thị V tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Ông Phùng Anh P và bà Nguyễn Thị V không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[6]. Về lệ phí Toà án: Ông Phùng Anh P tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thoả thuận việc nuôi con và chia tài sản sau ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phùng Anh P và bà Nguyễn Thị V.

- Về con chung: Ông Phùng Anh P và bà Nguyễn Thị V xác nhận có 01 (một) con chung là Phùng Minh N, sinh ngày 21/7/2007. Con chung Phùng Minh N do đã trưởng thành, đủ 18 tuổi, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- Về tài sản, nhà ở chung: Ông Phùng Anh P và bà Nguyễn Thị V tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Ông Phùng Anh P và bà Nguyễn Thị V không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Toà án: Ông Phùng Anh P tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000760 ngày 15/7/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Thảo